TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D K** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33/2025/QĐST-DS	*D K, ngày 20 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 20/2025/TLST-DS ngày 17 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần P Đ

Địa chỉ trụ sở: Tòa nhà The H, số 15 T B Đ, phường T T, thành phố T Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Phúc T, sinh năm 1997; địa chỉ liên hệ: 89-89A Ye, phường S, thành phố N T, tỉnh Khánh Hòa (Giấy ủy quyền số 0095/2024/UQ-OCB ngày 28/12/2024).

- Bị đơn: Ông Lê Minh T, sinh năm 1970

Địa chỉ: Tổ 14, thôn C T, xã S H, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Vào ngày 30/9/2025, ông Lê Minh Tr trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần P Đ số tiền tính đến ngày 10/6/2025 là 5.403.517.298 đồng (trong đó hợp đồng tín dụng số 0161/2022/HĐTD-CN ngày 09/3/2022 gồm: nợ gốc là 3.848.770.000 đồng, lãi trong hạn là 1.225.873.616 đồng, nợ lãi quá hạn là 167.782.329 đồng, lãi phạt là 32.000.021 đồng và Hợp đồng tín dụng số 0608/2022/HĐTD-CN ngày 08/7/2022 gồm nợ gốc là 91.700.000 đồng, lãi trong hạn là 22.214.804 đồng, nợ lãi quá hạn là 15.176.528 đồng) và các khoản lãi phát sinh kể từ ngày 11/6/2025 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 0161/2022/HĐTD-CN ngày 09/3/2022; Hợp đồng tín dụng số 0608/2022/HĐTD-CN ngày 08/7/2022 và Khế ước nhận nợ số 0161.01/2022/KUNN-OCB-CN ngày 09/3/2022; Khế ước nhận nợ số 0608.01/2022/KUNN-OCB-CN ngày 15/7/2022.

Sau khi ông Lê Minh T thanh toán xong các khoản nợ vay trên thì Ngân hàng trả lại cho ông T bản chính Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 188535, số vào sổ cấp GCN: CS02987 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 04/02/2021 và Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 188536, số vào sổ cấp GCN: CS02988 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 04/02/2021 đứng tên ông Lê Minh T.

Trường hợp ông Trang không thực hiện thanh toán nợ như thỏa thuận trên, Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 33, tờ bản đồ số 36, địa chỉ tại xã H, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa và thửa đất số 24, tờ bản đồ số 36, địa chỉ tại xã S H, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 0161/2022/BĐ ngày 09/3/2022.

2.2 Về chi phí tố tụng: Ngân hàng thương mại cổ phần P Đ đã tạm ứng toàn bộ chi phí là 6.000.000 đồng. Ông T thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần P Đ số tiền là 6.000.000 đồng.

2.3 Về án phí: Ông Lê Minh T nộp 56.701.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P Đ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 56.087.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001426 ngày 17/02/2025 và 23.731.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001482 ngày 28/02/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quy định: Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D K;
- Chi cục THADS huyện D K;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hoa